ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 153 /TTr-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Điều chỉnh kế hoạch vốn NTM năm 2022 và kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân vốn sự nghiệp của ngân sách tỉnh năm 2022 phân bổ tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 25/8 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Chương trình làm việc của Kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh khóa XVIII; xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1436/STC-NSHX ngày 14/4/2023; ý kiến thống nhất của các Ủy viên UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 26/4/2023; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Kế hoạch vốn sự nghiệp ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Điều chỉnh kế hoạch vốn NTM năm 2022 và kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân vốn sự nghiệp của ngân sách tỉnh năm 2022 phân bổ tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 25/8 2022 của HĐND tỉnh, như sau:

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Các Nghị quyết của Quốc hội: Số 120/2020/QH14 ngày 15/7/2020 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Số 70/2022/QH15 ngày 11/11/2022 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023.

- Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22/5/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 - 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia GNBV giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022

của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025; Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách năm 2023.

- Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 46/2022/TT-BCT ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022- 2025.

- Nghị quyết số 75/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ Ngân sách Trung ương, tỉnh và tỷ lệ vốn đối ứng của Ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022- 2025.

- Nghị quyết số 78/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022- 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2023;

II. Kế hoạch vốn năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình MTQG

Kế hoạch vốn sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương, tỉnh phân bổ, với số tiền: 143.033 triệu đồng, trong đó:

1. Vốn ngân sách trung ương

- Tổng số vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 được trung ương giao: 137.385 triệu đồng (Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023), cụ thể:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 6.609 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 75.103 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 55.673 triệu đồng.

2. Vốn ngân sách tỉnh

Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 5.648 triệu đồng (Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2023).

3. Mục tiêu, nhiệm vụ

Nhằm thực hiện đạt, vượt mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 giao tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025"; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án "Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025".

III. Phương án phân bổ kế hoạch vốn năm 2023

1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Phân bổ 55.673 triệu đồng, thực hiện các nội dung sau:

- Phân bổ 32.720 triệu đồng thực hiện các chương trình chuyên đề (5 chuyên đề), trong đó:

+ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP): 9.010 triệu đồng;

+ Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới: 10.700 triệu đồng;

+ Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới: 5.840 triệu đồng;

+ Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh: 6.300 triệu đồng;

+ Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới: 870 triệu đồng.

- Phân bổ 22.953 triệu đồng thực hiện các nội dung thành phần theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Trừ các tiểu mục, nội dung chi đã thuộc các chương trình chuyên đề nêu trên), cụ thể:

(1) - Nội dung thành phần số 03 của Chương trình: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển nông thôn, gồm: hỗ trợ xây dựng và phát triển có hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, chuyển đổi cơ cấu sản xuất; hỗ trợ liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp; cơ giới hóa đồng bộ; nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản; phát triển tiểu thu công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ nông thôn; làng nghề truyền thống; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất; phát triển thị trường và xúc tiến thương mại nông sản; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường; khởi nghiệp sáng tạo ở nông thôn: 5.047 triệu đồng.

(2) - Nội dung thành phần số 06 của Chương trình: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch nông thôn, gồm: Hỗ trợ nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa: 2.040 triệu đồng.

(3) - Nội dung thành phần số 9 của Chương trình: Nâng cao chất lượng và phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM: 2.090 triệu đồng.

(4) - Nội dung thành phần số 11 của Chương trình: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới; truyền thông về nông thôn mới; thực hiện phong trào cả nước thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới: 4.815 triệu đồng.

(5) - Kinh phí quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình: 2.300 triệu đồng *(Tối đa 1,5% nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình)*.

(6) - Kinh phí còn lại phân bổ theo hệ số: 7.661 triệu đồng *(Bình quân 41 triệu đồng/xã)*

(Chi tiết phụ lục 01, 02 kèm theo)

2. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Phân bổ 6.609 triệu đồng, thực hiện các dự án sau:

- Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, số tiền: 26 triệu đồng;

- Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc, số tiền: 351 triệu đồng;

- Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, số tiền: 638 triệu đồng;

- Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch số tiền: 2.103 triệu đồng;

- Dự án 8: thực hiện bình đẳng giưới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữa và trẻ em, số tiền: 113 triệu đồng;

- Dự án 9: Đầu tư phát triển dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn, số tiền: 3.378 triệu đồng.

(Chi tiết phụ lục 03 kèm theo)

3. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Phân bổ 80.751 triệu đồng, thực hiện các dự án sau:

- Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: 29.882 triệu đồng;

- Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng: 17.304 triệu đồng:

+) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: 13.134 triệu đồng

+) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng: 4.170 triệu đồng

- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: 18.408 triệu đồng:

+) Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: 11.045 triệu đồng

+) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững: 7.363 triệu đồng

- Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin: 6.960 triệu đồng:

+) Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin: 4.599 triệu đồng

+) Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo: 2.361 triệu đồng

- Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình: 8.197 triệu đồng:

+) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực: 5.333 triệu đồng

+) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá Chương trình: 2.864 triệu đồng

(Chi tiết phụ lục 04 kèm theo)

IV. Các nội dung khác

1. Đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn NTM năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 85/2022/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó:

Kế hoạch vốn được HĐND tỉnh giao cho Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Trung tâm Khuyến nông (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) với kinh phí: 4.611 triệu đồng. Tuy nhiên, qua soát xét, các đơn vị nêu trên có văn bản đề xuất[1]

[1] *Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 760/SNN-KHTC ngày 29/3/2023, với số tiền: 146 triệu đồng (Kinh phí thực hiện mô hình chăn nuôi lợn thịt hữu cơ gắn với tiêu thụ sản phẩm tại xã Thạch Đài;* ***Lý do****: Trung tâm Khuyến nông chưa lựa chọn địa điểm đủ điều kiện thực hiện mô hình); Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tại Văn bản số 92/VPĐP-KHNVGS ngày 15/3/2023, với số tiền: 3.698 triệu đồng (****Lý do****: Không thực hiện hết kế*

giảm kế hoạch vốn, với số tiền 3.844 triệu đồng. Do đó, để phát huy hiệu quả nguồn kinh phí trung ương hỗ trợ, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh giảm kế hoạch vốn NTM năm 2022 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và Trung tâm Khuyến nông (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), đồng thời bổ sung kế hoạch vốn cho huyện Hương Khê, với số tiền 3.844 triệu đồng.

(Chi tiết phụ lục 05 kèm theo)

2. Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn sự nghiệp của ngân sách tỉnh năm 2022 của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 25/8 2022 chưa giải ngân đến hết ngày 31/12/2023.

(Có thuyết minh, dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo)

Với các nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trung tâm CB - TH tỉnh;
- Lưu VT, TH_1, VX_2, NL_3, NL_5.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

---

hoạch vốn hoặc không đủ điều kiện thực hiện,...); Văn bản số 650/UBND-TCKH ngày 30/3/2023 của UBND huyện Hương Khê về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện các tiêu chí xây dựng NTM trên địa bàn huyện Hương Khê.